

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh....

Mẫu số: C01-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

PHIẾU THU

Ngày ... tháng ... năm ...

Số:.....
Nợ:.....
Có:.....

Họ và tên người nộp tiền:.....

CMND/CCCD sốngày cấp.....nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Lý do nộp:.....

Số tiền:.....

Viết bằng chữ:.....

Kèm theo:.....Chứng từ gốc.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người lập
(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ):.....

Người nộp
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm
Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý):.....
+ Số tiền quy đổi:.....
(Nếu gửi ra ngoài phải đóng dấu)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C02-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

PHIẾU CHI

Ngày ... tháng ... năm

Số:.....

Nợ:.....

Có:.....

Họ và tên người nhận tiền:.....

CMND/CCCD sốngày cấp.....nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Lý do chi:.....

.....

Số tiền:.....

Viết bằng chữ:.....

.....

Kèm theo:.....Chứng từ gốc.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người lập
(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ) :.....

Ngày ... tháng ... năm

Người nhận tiền
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý):.....

+ Số tiền quy đổi:.....

(Nếu gửi ra ngoài phải đóng dấu)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh...

Mẫu số: C03-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

GIẤY ĐỀ NGHỊ TẠM ỨNG

Số:

Ngày ... tháng ... năm

Kính gửi:.....

Tên tôi là:.....

Địa chỉ:.....

Đề nghị cho tạm ứng số tiền:.....

Viết bằng chữ:
.....

Lý do tạm ứng:.....

Theo Quyết định hoặc Yêu cầu số..... ngày..... thángnăm của
.....

Thời hạn thanh toán:.....

Thủ trưởng đơn vị Duyệt tạm ứng..... (Ký, họ tên)	Kế toán trưởng (Ký, họ tên)	Trưởng phòng Phòng Nghịệp vụ và tổ chức thi hành án/Trưởng phòng Phòng THADS khu vực (Ký, họ tên)	Người đề nghị tạm ứng (Ký, họ tên)
--	---------------------------------------	---	--

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C04-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

GIẤY THANH TOÁN TẠM ỨNG Số:.....
Ngàythángnăm

Họ và tên người thanh toán:.....
Bộ phận (hoặc địa chỉ):.....
Số tiền tạm ứng được thanh toán theo bảng dưới đây theo Quyết định thi hành án hoặc Yêu cầu
số ngày..... tháng.... nămcủa.....

Diễn giải	Số tiền
A	1
I. Tổng số tiền tạm ứng còn dư nợ tại thời điểm thanh toán 1. Số tạm ứng các kỳ trước chưa chi hết 2. Số tạm ứng kỳ này: - Phiếu chi số.....ngày.... - Phiếu chi số.....ngày..... - ...	
II. Tổng số tiền đã chi: 1. Chứng từ sốngày..... 2. Chứng từ sốngày..... 3.....	
III. Chênh lệch 1. Số tạm ứng chi không hết (I - II) 2. Chi quá số tạm ứng (II - I)	

Thủ trưởng đơn vị Kế toán trưởng Kế toán thanh toán Người thanh toán
(Ký, họ tên) (Ký, họ tên) (Ký, họ tên) (Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh....

Mẫu số: C05-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Số:.....

Ngày ... thángnăm

Họ và tên Chấp hành viên:.....

Đề nghị thanh toán tiền chi

..... theo Quyết định thi hành án
sốngày..... tháng..... năm gồm các khoản chi sau:

STT	Chứng từ		Nội dung chi	Số tiền
	Số hiệu	Ngày, tháng		
A	B	C	D	1
			Tổng cộng	

Tổng số tiền (viết bằng chữ):.....

Kèm theo..... chúng từ gốc.

Thủ trưởng duyệt chi
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Chấp hành viên
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh

Mẫu số: C06-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHI

Số:.....

Ngày... tháng ... năm

Kính gửi:.....

Đề nghị chi cho

Địa chỉ:.....

CMND/CCCD số:..... docấp ngày

kèm Giấy ủy quyền (nếu là nhận thay) số:..... ngày tháng năm

Tài khoản số:..... Tại Ngân hàng/KBNN:.....

Hình thức thanh toán:.....

Nội dung chi:gồm các khoản sau:

- +..... đồng
- +..... đồng
- +..... đồng
- +..... đồng.

Tổng cộng:.....

Viết bằng chữ:.....

Theo Quyết định Thi hành án số ngày tháng năm của

(Biên lai thu tiền: số, ngày, tháng, năm, số tiền)

**Thủ trưởng đơn vị hoặc
người được ủy quyền**
(Ký, họ tên)

Chấp hành viên
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C07-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Số:.....

BẢNG KÊ MUA HÀNG
Ngày.....tháng.....năm

- Họ và tên người mua:.....
- Bộ phận (phòng, ban):.....

Số TT	Tên, quy cách, phẩm chất hàng hoá, vật tư, công cụ, dịch vụ	Tên người bán hoặc địa chỉ mua hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	D	1	2	3
	Cộng	X	X			

- Tổng số tiền (viết bằng chữ):
* Ghi chú: để tổ chức cưỡng chế/tổ chức thi hành án theo Quyết định/Yêu cầu số
ngày..... tháng năm của.....

Người mua
(Ký, họ tên)

**Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và
tổ chức thi hành án/Trưởng phòng
Phòng THADS khu vực**
(Ký, họ tên)

Đơn vị:Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C08-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BẢNG THANH TOÁN TIỀN THUÊ NGOÀI

Số:.....

Dùng cho thuê nhân công, thuê khoán việc

Ngày....tháng....năm

Nợ:.....

Có:.....

Họ và tên người đi thuê:.....

Bộ phận (hoặc địa chỉ):.....

Đã thuê người làm những công việc sau để: tổ chức thi hành án/cưỡng chế thi hành án theo Quyết định/Yêu cầu số ngàytháng..... năm..... của
tại địa điểm..... từ ngày..... đến ngày.....

STT	Họ và tên người được thuê	Địa chỉ hoặc số /CCCD	Nội dung hoặc tên công việc thuê	Số công hoặc khối lượng công việc đã làm	Đơn giá thanh toán	Thành tiền	Tiền thuế khấu trừ	Số tiền còn lại được nhận	Ký nhận
A	B	C	D	1	2	3	4	5	E
	Cộng	X	X	X	X				X

Đề nghị.....
cho thanh toán số tiền.....
Số tiền bằng chữ:.....
(Kèm theo..... chứng từ kế toán khác).

**Trưởng phòng Phòng
Nghị vụ và tổ chức thi
hành án/Trưởng phòng
Phòng THADS khu vực**
(Ký, họ tên)

Người đề nghị thanh toán
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C09-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BẢNG KÊ CHI TIỀN CHO NGƯỜI
THAM GIA THI HÀNH ÁN

Số:..... Ngày.....tháng.....năm

Quyết định thi hành án số ngày tháng năm
(hoặc) Quyết định cưỡng chế thi hành án số ngày ... tháng ... năm
Địa điểm tham gia: (xác minh/cưỡng chế)
Thời gian từ ... giờ ... ngày ... tháng ... đến ... giờ ... ngày ... tháng ... năm

STT	Họ và tên người tham gia	Đơn vị công tác	Chức vụ	Số tiền	Ký nhận
A	B	C	D	1	E
	Tổng cộng	X	X		X

Tổng số người tham gia:
Tổng số tiền xin thanh toán:
Viết bằng chữ:.....

Người đề nghị thanh toán
Chấp hành viên
(Ký, họ tên)

Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và
tổ chức thi hành án/Trưởng phòng
Phòng THADS khu vực
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C10-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Số:.....

BẢNG KÊ
CÁC KHOẢN TIỀN NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

STT	Nội dung	Quyết định thi hành án		Số tiền
		Số hiệu	Ngày, tháng, năm	
A	B	C	D	1
	Cộng	X	X	

Tổng số tiền (viết bằng chữ):.....

Kèm theo

**Thủ trưởng đơn vị hoặc
người được ủy quyền**
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Ngày... tháng ... năm
Kế toán
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh....

Mẫu số: C11-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BẢNG KÊ
CÁC KHOẢN TIỀN MẶT NHẬP QUỸ/NỘP TIỀN VÀO TÀI KHOẢN
Số:..... ngày... tháng ... năm

Kèm theo

STT	Nội dung	Căn cứ QĐ THADS hoặc Yêu cầu thu		Biên lai thu tiền		Số tiền
		Số hiệu	Ngày, tháng, năm	Số hiệu	Ngày, tháng, năm	
A	B	C	D	E	F	1
	Cộng	X	X	X	X	

Tổng số tiền (viết bằng chữ):.....

Người lập
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh...

Mẫu số: C12-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BẢNG KÊ VÀNG BẠC, ĐÁ QUÝ Số:.....

Kèm theo Biên bản thu giữ của đương sự
.....

STT	Tên, loại, quy cách, phẩm chất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3
	Cộng	X		X	

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người giao (nhận)
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh....

Mẫu số: C13-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

**BẢNG KÊ PHÂN PHỐI
TIỀN ĐỀ THI HÀNH ÁN**

Số:..... ngày... tháng ... năm

(Chỉ sử dụng phân phối đối với khoản thu để thanh toán cho nhiều nội dung, nhiều đối tượng)

Đã thu số:..... ngày ... tháng ... năm của

.....

STT	CHỈ TIÊU	Phân phối đến QĐ THADS số, ngày, tháng, năm	Số tiền
I	Tổng số thu chưa phân phối		
II	Số phân phối kỳ này		
	Chia ra:		
1	Các khoản chi phí		
1.1	...		
2	Thu nộp ngân sách nhà nước		
2.1	Án phí, lệ phí Tòa án		
2.2	Phạt theo bản án		
2.3	Tịch thu sung công theo bản án		
	...		
3	Bồi thường		
	...		
4	Hoàn trả đương sự		
III	Số còn lại chưa phân phối		

**Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và
tổ chức thi hành án/Trưởng phòng
Phòng THADS khu vực**
(Ký, họ tên)

Chấp hành viên
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh....

Mẫu số: C14-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BIÊN BẢN KIỂM KÊ QUỸ
(Dùng cho đồng Việt Nam)

Số :.....

Vào hồi ... giờ ... ngày... tháng ... năm tại

Chúng tôi gồm:
Ông (bà):.....đại diện kế toán
Ông (bà):.....đại diện
Ông (bà):.....đại diện
Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt, kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng (tờ)	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ	x	
II	Số kiểm kê thực tế	x	
1	- Loại tiền 500.000 đ		
2	- Loại tiền 200.000 đ		
3	- Loại tiền 100.000 đ		
4	- Loại tiền 50.000 đ		
5	- Loại tiền 20.000 đ		
6	- Loại tiền 10.000 đ		
7	- Loại tiền 5.000 đ		
8	- Loại tiền 2.000 đ		
9	- Loại tiền 1.000 đ		
10	- Loại tiền 500 đ		
11	- Loại tiền 200 đ		
12	- Loại tiền 100 đ		
	Cộng số tiền đã kiểm kê thực tế		
III	Chênh lệch (III=I-II)		

Lý do: + Thừa:
+ Thiếu:
Kết luận sau khi kiểm kê quỹ :.....
.....

Kế toán trưởng **Thủ quỹ** **Thủ trưởng đơn vị**
(Ký, họ tên) (Ký, họ tên) (Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C15-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BIÊN BẢN KIỂM KÊ QUỸ Số:.....
(Dùng cho kiểm kê ngoại tệ, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý)

Vào hồi ... giờ ... ngày... tháng ... năm tại

Chúng tôi gồm:
Ông (bà):.....đại diện kế toán
Ông (bà):.....đại diện thủ kho
Ông (bà):.....đại diện
Cùng tiến hành kiểm kê quỹ (ngoại tệ, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý), kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Số lượng	Giá trị	Tính ra tiền VNĐ	
					Tỷ giá	Tiền VNĐ
A	B	C	1	2	3	4
I	Số dư theo sổ quỹ	x	x			
II	Số kiểm kê thực tế	x	x			
1	- Loại					
2	- Loại					
3	- Loại					
4	- Loại					
III	Chênh lệch	x	x			

Lý do: + Thừa:
+ Thiếu:
Kết luận sau khi kiểm kê quỹ:.....
.....
.....

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên)

Đơn vị: Thi hành án dân sự...

Mẫu số: C16-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Ký hiệu: BLTT/.....¹

Số:.....

BIÊN LAI THU TIỀN

Ngày ... tháng ... năm

Họ và tên người nộp tiền:.....

CCCD/Hộ chiếu:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ:.....

Nội dung :.....

Theođồng

Số tiền:.....đồng

(Viết bằng chữ):

Hình thức thanh toán:.....

Người thu tiền

(Ký, họ tên)

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý):.....

+ Số tiền quy đổi:.....

¹ Biên lai điện tử, 02 chữ số cuối của năm là năm bắt đầu sử dụng biên lai ghi trên thông báo phát hành, ký tự tiếp theo là chữ cái E.

Đơn vị:.....

Mẫu số: C16a-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Ký hiệu: BLTT/.....²

BIÊN LAI THU TIỀN

Số:.....

Ngày ... tháng ... năm

(Liên 1: Lưu tại cơ quan thu)

Họ và tên người nộp tiền:.....

CCCD/Hộ chiếu:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ:.....

Nội dung :.....

Theođồng

Số tiền:.....đồng

(Viết bằng chữ):

Hình thức thanh toán.....

Người nộp tiền

(Ký, họ tên)

Người thu tiền

(Ký, họ tên)

(In tại Công ty in....Mã số thuế....)

²Đối với biên lai đặt in, 02 chữ số cuối của năm là năm in biên lai. Đối với biên lai điện tử, 02 chữ số cuối của năm là năm bắt đầu sử dụng biên lai ghi trên thông báo phát hành hoặc năm biên lai được in ra.

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh....

Mẫu số: C17-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Ký hiệu:BLTU/.....³
Số:.....

BIÊN LAI THU TẠM ỨNG ÁN PHÍ, LỆ PHÍ TÒA ÁN
Ngày ... tháng ... năm

Họ và tên người nộp tiền:.....
CCCD/Hộ chiếu:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....
Địa chỉ:.....
Nội dung:.....
Theo Thông báo số: ... ngày ... tháng ... năm của Tòa án
Số tiền :.....đồng
(Viết bằng chữ):
Hình thức thanh toán:

Người thu tiền
(Ký, họ tên)

³Biên lai điện tử, 02 chữ số cuối của năm là năm bắt đầu sử dụng biên lai ghi trên thông báo phát hành, ký tự tiếp theo là chữ cái E.
.

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C18-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Ký hiệu: NSNN/.....⁴
Số:.....

BIÊN LAI THU TIỀN NỘP NSNN

Ngày ... tháng ... năm

Họ và tên người nộp tiền:.....
CCCD/Hộ chiếu:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....
Địa chỉ:.....
Nội dung:.....
Theo Quyết định thi hành án số ... ngày ... tháng ... năm của
Số tiền đồng
(Viết bằng chữ):
Hình thức thanh toán:.....

Người thu tiền
(Ký, họ tên)

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý):.....
+ Số tiền quy đổi:.....

⁴Biên lai điện tử, 02 chữ số cuối của năm là năm bắt đầu sử dụng biên lai ghi trên thông báo phát hành, ký tự tiếp theo là chữ cái E.

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....

Mẫu số: C19-THADS

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Ký hiệu: TTHA/.....⁵

Số :

BIÊN LAI THU TIỀN THI HÀNH ÁN

Ngày ... tháng ... năm

Họ và tên người nộp tiền:.....

CCCD/Hộ chiếu:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ:.....

Nội dung:.....

Theo Quyết định thi hành án số ... ngày ... tháng ... năm của

Số tiền :..... đồng (viết bằng chữ):.....

Hình thức thanh toán:

Người thu tiền

(Ký, họ tên)

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý):.....

+ Số tiền quy đổi:.....

⁵Biên lai điện tử, 02 chữ số cuối của năm là năm bắt đầu sử dụng biên lai ghi trên thông báo phát hành, ký tự tiếp theo là chữ cái E.

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh.....
Mã số thuế

Mẫu số: EBL01
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Ký hiệu: BLP/....⁶
Số:.....

BIÊN LAI THU TIỀN THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ
Tên loại thuế, phí, lệ phí, án phí tòa án

Họ và tên người nộp tiền:..... Mã số thuế⁷.....
CCCD/Hộ chiếu:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....
Địa chỉ:.....
Nội dung:.....
Theo Quyết định số ngày tháng năm của
Số tiền:.....đồng (viết bằng chữ)
.....
Hình thức thanh toán:.....

Ngày ... tháng ... năm

Người thu tiền
(Ký, họ tên)

⁶Biên lai điện tử, 02 chữ số cuối của năm là năm bắt đầu sử dụng biên lai ghi trên thông báo phát hành, ký tự tiếp theo là chữ cái T.

⁷Trường hợp người nộp tiền là doanh nghiệp.

Đón vj:.....

Mẫu số: C20-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BTP
ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Số:.....

CHỨNG TỪ KẾT CHUYỂN

Ngày... tháng ... năm

Căn cứ lập chứng từ:.....

.....

STT	Nội dung kết chuyển	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tài khoản	
						Nợ	Có
A	B	C	1	2	3	4	5
	Cộng	X	X			X	X

Bảng chữ:.....

Kèm theo:..... chứng từ gốc.

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người lập biểu
(Ký, họ tên)